

...TÊN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP...  
...(TÊN ĐƠN VỊ CẤP PHÒNG)...

**BẢNG KÊ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIẢNG DẠY NĂM 20 ...**

Họ tên (chữ in hoa):

Đơn vị (cấp Bộ môn và đơn vị cấp trên trực tiếp):

Ngạch/ chức danh nghề nghiệp (kèm mã số):

Tỷ lệ giảng giờ chuẩn (nếu có): , thuộc đối tượng giảng:

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC  (- Kê theo trình tự thời gian giảng trong năm .... - Giảng dạy trực tiếp ghi: Tên môn học; - Riêng trường hợp thiếu giờ chẵn so với định mức hoàn thành nhiệm vụ thì kê thêm các nhiệm vụ khác để quy đổi thêm giờ chuẩn)	TÊN LỚP  (Ghi rõ địa danh mở lớp)	THỜI GIAN THỰC HIỆN		SỐ HỌC VIÊN, SINH VIÊN CỦA LỚP	SỐ GIỜ TANG, GIAM (-) KHI QUY ĐỔI GIỜ THỰC GIẢNG RA GIỜ CHUẨN <i>(Bảng: SỐ GIỜ THỰC GIẢNG nhân với HỆ SỐ QUY ĐỔI rồi trừ đi SỐ GIỜ THỰC GIẢNG)</i>															ĐỐI THÀNH GIỜ CHUẨN	Ghi chú	
			Từ ngày, tháng	Đến ngày, tháng		Theo số HV, SV của lớp										Theo tính chất môn học		Theo hệ đào tạo					
						1.0	1.1	1.2	1.3	1.4	1.5	2.0	0.5	1.0	1.0	1.2	1.3	1.5	2.0				
						Lớp có từ 40 người học trở xuống.	Lớp có từ 41-60 người học.	Lớp có từ 61-80 người học.	Lớp có từ 81-100 người học.	Lớp có từ 101-120 người học.	Lớp có từ 120-159 người học.	Từ 160 người học trở lên.	Giờ thực hành.	Giảng dạy lý thuyết, trực tuyến, hướng dẫn bài tập, thảo luận, ôn thi, ...	Đại học, chuyển đổi, chuyển viện	Thạc sĩ	Bồi dưỡng CVC, BD lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Tiến sĩ, Bồi dưỡng chuyên gia cao cấp, cấp vụ, cấp sở, cấp huyện và tương đương	Bồi dưỡng chuyên gia cao cấp, lãnh đạo cấp thứ trưởng, lãnh đạo cấp tỉnh, Giảng bằng tiếng nước				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
1	Tin học (thực hành)	KH..... tại Học viện (Hà Nội)	16/7	15/8	90	100				30					50							80	
					200																		
	Hướng dẫn luận án	Cao học....				2																	
<b>TỔNG CỘNG GIỜ CHUẨN:</b>																							

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ THUỘC, TRỰC THUỘC HỌC VIỆN  
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ CẤU THÀNH  
(Ký, ghi rõ họ tên)